

Bản án số: 277/2017/HSST

Ngày: 28/12/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ RẠCH GIÁ - TỈNH KIÊN GIANG
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Quang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà: **Trần Lệ Nga**

2. Ông: **Hoàng Minh Châu.**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tú – Cán bộ Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá.*

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá, tham gia phiên tòa: Ông: **Lương Quang Hùng** – Chức vụ: Kiểm sát viên.*

Trong ngày 28 tháng 12 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Rạch Giá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2017/HSST ngày 30/11/2017 đối với các bị cáo:

Nguyễn Hữu N – Sinh ngày: 28/10/1993, tại Hòn Đ – Kiên Giang. Nơi ĐKKHKT: Ấp Phước H , xã Mỹ Ph , huyện Hòn Đ , tỉnh Kiên Giang. Chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 08/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Hữu M và bà Nguyễn Thị Lệ Th ; Tiền sự: Chưa; Tiền án: Chưa. Bị cáo bị bắt ngày 20/10/2017; Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:** Ông **Vũ Hoàng M1** – Sinh năm: 1990. (Có mặt)

Trú tại: Số 170/10 Mạc C , khu phố Đồng Kh , phường Vĩnh Qu , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

*** Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1/- Ông **Nguyễn Văn H** – Sinh năm: 1981. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 151 Lâm Quang K , phường Vĩnh B , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

2/- Bà **Đặng Hồng Th1** – Sinh năm: 1993. (Có mặt)

Trú tại: Số 07A An Dương V , khóm 4, phường 7, Tp. Cà M , tỉnh Kiên Giang.

3/- Ông **Vũ Xuân Th2** (Cha bị hại Minh) – Sinh năm: 1970. (Có mặt)

Trú tại: Số 170/10 Mạc C , khu phố Đồng Kh , phường Vĩnh Qu , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

** Những người làm chứng:*

1/- Ông **Nguyễn Tấn L** – Sinh năm: 1996. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 895A Mạc C , khu phố Nguyễn Thái B , phường Vĩnh Q , Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

2/- Ông **Đinh Văn Tr** – Sinh năm: 1994. (Vắng mặt)

Trú tại: Số 895A Mạc C , khu phố Nguyễn Thái B , phường Vĩnh Q , Tp. Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang.

3/- Bà **Nguyễn Thị T** – Sinh năm: 1990. (Vắng mặt)

Trú tại: Hẻm số 284 Nguyễn Trung Tr , phường Vĩnh B , Tp. Rạch G , tỉnh Kiên Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 00 giờ, ngày 25/4/2017, tại quán Lô 15, ở số 32-33 đường Tôn Đức Thắng, khu phố 5, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch Giá, Nguyễn Hữu N cùng với Nguyễn Tấn L , Đinh Văn Tr và H, Việt, Thắng và Hiền (Chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) ngồi uống bia tại bàn số 15. Lúc đó, Vũ Hoàng M1 điều khiển xe mô tô chở Đạt (Chưa rõ họ tên thật, địa chỉ) đến để uống bia cùng với N. Khi đến nơi, Đạt đi vào quán ngồi chung với nhóm của N , còn M1 đậu xe trước quán trên đường Tôn Đức Thắng ngồi chờ Đạt. Do trước đó M1 và N từng có thời gian làm chung với nhau ở quán bar Rose Plus trên đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Lạc, thành phố Rạch Giá nên khi thấy M1 đang ở ngoài thì N đi từ trong quán đi ra mời

M1 vào uống bia với cả nhóm. Do đã say rượu không uống thêm được nên M1 từ chối thì giữa N và M1 xảy ra cự cãi. Sau đó, M1 xuống xe đi lại bàn của N uống chung ly bia giao lưu với Tr và L rồi M1 quay mặt đi ra ngoài đường. Khi M1 vừa quay lưng đi thì N từ bên ngoài đường Tôn Đức Thắng đi vào tiếp tục xảy ra cự cãi và dùng tay đánh 01 cái vào mặt của Minh. Anh M1 liền dùng tay lật đổ cái bàn số 3 (Mặt bàn lót gạch men) để ngăn N lại. Đồng thời, anh M1 cúi người xuống định nhặt cục gạch men bị bẻ lên để đánh nhau thì N lấy từ trong túi quần ra 01 cây dao bấm, cán bằng Inox, màu xám bạc, dài khoảng hơn 20cm, xông tới đâm 01 nhát trúng vào giữa lưng ngang hai bả vai của anh M1 làm anh M1 ngã quỵ xuống nền gạch.

Thấy N dùng dao đâm anh M1 nên anh L cùng với những người trong nhóm đứng dậy can ngăn, kéo N ra xa và đưa anh M1 đến Bệnh viện Đa khoa cấp cứu, điều trị. Sau khi gây thương tích cho anh M1 xong thì N cầm dao bỏ trốn. Đến ngày 27/4/2017, Vũ Hoàng M1 làm đơn yêu cầu khởi tố đối với Nguyễn Hữu N.

**** Vật chứng trong vụ án:***

Cây dao bấm bằng Inox, màu xám bạc, dài khoảng hơn 20cm mà N dùng gây thương tích cho anh Minh, đã ném bỏ vào trong thùng rác ven đường, đến nay không Th2 hồi được.

**** Tại bản Kết luận giám định pháp y về thương tích số: 464/KL-PY, ngày 03/8/2017 của Trung tâm Pháp y Kiên Giang, kết luận về thương tích của Vũ Hoàng M1 như sau:***

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Sẹo phần mềm vùng bụng.

- Tổn thương tủy sống đoạn ngực, còn tụ dịch ngoài màng cứng và di chứng liệt hoàn toàn 2 chi dưới, rối loạn cơ vòng (tiêu, tiểu không tự chủ), huyết khối tắc tĩnh mạch chân trái, loét mông và vùng cùng cụt.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 97% (Chín mươi bảy phần trăm).

3. Vật gây thương tích: Vật sắc nhọn.

4. Về thẩm mỹ và chức năng bộ phận cơ thể: Thương tích gây liệt (mất chức năng) hoàn toàn hai chi dưới và rối loạn cơ vòng

*Tại bản Cáo trạng số: 278/KSĐT – TA ngày 30/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Rạch Giá đã truy tố bị cáo **Nguyễn Hữu N** về tội “**Cố ý gây thương tích**”, theo khoản 3 Điều 104 BLHS*

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Khoảng 00 giờ, ngày 25/4/2017, tại quán nh Lồ 15, ở số 32-33 đường Tôn Đức Thắng, phường Vĩnh Bảo, thành phố Rạch, do mâu thuẫn nhỏ trong giao tiếp nên Nguyễn Hữu N dùng 01 cây dao bấm, cán bằng Inox, màu xám bạc, dài khoảng hơn 20cm đâm 01 nhát trúng vào giữa lưng ngang hai bả vai của anh Vũ Hoàng Minh, gây thương tích, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 97%. Do đó, tại phiên tòa Viện kiểm sát quyết định giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo **Nguyễn Hữu N** về tội “**Cố ý gây thương tích**”. Chỉ vì không hài lòng nhau trong việc mời uống bia giữa bị cáo và người bị hại, không được bị hại đồng ý, từ đó bị cáo cho rằng bị hại không tôn Tr mình dẫn đến bị cáo dùng (loại dao bấm bằng Inox) làm hung khí đâm vào vùng thắt lưng của bị hại gây thương tích với tỷ lệ 97%, là thương tích rất nghiêm trọng, điều này thể hiện bản chất rất hung hăng và thể hiện sự xem thường tính sức khỏe của người khác cũng như xem thường pháp luật nên cần xử lý nghiêm bị cáo để răn đe. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình, bản thân là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tự nguyện bồi thường chi phí điều trị và các khoản chi phí hợp lý khác cho bị hại...Đề nghị HĐXX:

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 104, điểm b và p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS:

*** Xử phạt:** Bị cáo **Nguyễn Hữu N** – **Mức án từ 06 năm tù đến 07 năm tù.**

*** Về dân sự:** Tại phiên tòa bị hại Vũ Hoàng M1yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu N phải bồi thường các khoảng tiền chi phí điều trị vết thương là 50.416.000 đồng; tiền ăn uống và tiền công lao động của của bị hại, người nười bệnh là 200.000.000 đồng; Tiền cấp dưỡng bị hại trong thời gian bị hại chưa lao động được cho đến khi

bị hại hồi phục sức khỏe là 100.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản nêu trên là 350.416.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo N đồng N bồi thường số tiền trên cho bị hại đề nghị HĐXX ghi nhận. Khấu trừ số tiền mà gia đình bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại 20.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn lại là 330.416.000 đồng

* **Về biện pháp tư pháp:** Vật chứng bị cáo dùng gây thương tích là cây dao bằng Inox, dài khoảng 20cm, sau khi gây án bị cáo đã vứt vào thùng rác ven đường, Cơ quan điều tra không Th2 hồi được nên không xử lý.

- Bị cáo N nói lời nói sau cùng: Thừa HĐXX bị cáo biết hành vi phạm tội của mình là sai trái và vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận, mong HĐXX xem xét giảm nhẹ cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Thành phố Rạch Giá, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo đã phù hợp với nội dung Cáo trạng, kết luận điều tra, lời khai người bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử kết luận: Hành vi của bị cáo *Nguyễn Hữu N* đã phạm tội "**Cố ý gây thương tích**", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 3 Điều 104 BLHS.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Rạch Giá, truy tố bị cáo theo khoản 3 Điều 104 BLHS là đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo đều nhận thức được rằng, tính mạng sức khỏe và tài sản hợp pháp của công dân là vốn quý, luôn được pháp luật tôn trọng và bảo vệ mà bất kỳ ai có hành vi xâm phạm trái phép đều bị xử lý nghiêm minh. Chỉ vì không hài lòng nhau trong việc mời uống bia qua lại nhau giữa bị cáo và bị hại. Do bị hại từ chối không uống khi bị cáo mời, từ đó bị cáo cho rằng bị hại không tôn trọng mình nên tức giận bị hại dẫn đến bị cáo giải quyết mâu thuẫn trên bằng con đường bạo lực, bị cáo dùng (loại dao bấm bằng Inox) làm hung khí đâm vào vùng thắt lưng của bị hại gây thương tích cho bị hại H quả bị hại bị liệt hai chân và không thể đi lại được với tỷ lệ 97%, là thương tích rất nghiêm trọng.

Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo không những xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng lâu dài đến cuộc sống người bị hại, gây khó khăn lâu dài cho bị hại sau này, mặt khác hành vi phạm tội còn gây cảm phần bất bình trong dư luận quần chúng nhân dân mà còn gây mất trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, đứng trước phiên tòa hôm nay, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi đã gây ra, HĐXX xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội nên cần phải bị xử lý nghiêm mới tương xứng với tính chất H quả hành vi phạm tội của bị cáo nhằm cải tạo giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này là cần thiết.

[4] Xét về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Xét về tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, là lao động làm thuê...Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo khi L hình.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ tại các điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 BLHS làm tình tiết giảm nhẹ là cũng

nghư mức án mà Vị đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo như trên phù hợp như nhận định của HĐXX.

[7] *Về trách nhiệm dân sự*: Sau khi vụ án xảy ra, bị hại Vũ Hoàng M1 yêu cầu bị cáo Nguyễn Hữu N phải bồi thường các khoản tiền chi phí điều trị vết thương là 50.416.000 đồng; tiền ăn uống và tiền công lao động của của bị hại, người nưoi bệnh là 200.000.000 đồng; Tại phiên tòa bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm khoản tiền cấp dưỡng bị hại trong thời gian bị hại chưa lao động được cho đến khi bị hại hồi phục sức khỏe là 100.000.000 đồng. Tổng cộng các khoản nêu trên là 350.416.000 đồng. HĐXX xét thấy với thương tích của bị hại như trên, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản nêu trên là hoàn toàn phù hợp và có căn cứ nên cần buộc bị cáo phải bồi thường là cần thiết. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo N tự nguyện đồng N bồi thường tổng số tiền trên cho bị hại HĐXX xét thấy sự tự nguyện này của bị hại là phù hợp nên ghi nhận. Do trước đây trong quá trình điều tra gia đình bị cáo đã bồi thường trước cho bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Vì vậy, bị cáo N còn phải tiếp tục bồi thường số tiền còn bị hại M1 lại là 330.416.000 đồng (Ba trăm ba mươi triệu bốn trăm mười sáu nghìn đồng).

[8] * *Về xử lý vật chứng*: Vật chứng bị cáo dùng gây thương tích là cây dao bằng Inox, dài khoảng 20cm, sau khi gây án bị cáo đã vứt vào thùng rác ven đường, Cơ quan điều tra không Th2 hồi được nên không xử lý

[9] *Về án phí hình sự sơ thẩm*: Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” .

- Áp dụng: Khoản 3 Điều 104, điểm b và p khoản 1, 2 Điều 46 và Điều 33 BLHS.

* **Xử phạt**: Bị cáo Nguyễn Hữu N – 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo (ngày 20/10/2017).

*** Về trách nhiệm dân sự:** Áp dụng Điều 590 BLDS:

- Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo tiếp tục bồi thường cho bị hại Vũ Hoàng M1 số tiền còn lại là **330.416.000** đồng (Ba trăm ba mươi triệu bốn trăm mười sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày án có hiệu lực, bị hại có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa thi hành hoặc chậm thi hành thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng thời gian chưa thi hành án.

*** Về án phí hình sự sơ thẩm:** Căn cứ Điều 199 BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về án phí lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Hữu N phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*** Quyền kháng cáo:** Báo cho bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (Ngày 28/12/2017).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Kiên Giang
- VKSND Thành Phố Rạch Giá
- Cơ quan THA Dân sự TP.Rạch Giá
- Công An Thành Phố Rạch Giá
- Bị cáo
- Bị hại
- Lưu .

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa.

Nguyễn Thành Quang.